

**NGHỊ QUYẾT**

**Hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với các cơ quan Tòa án nhân dân,  
Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHOÁ XIII  
KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004; Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Thực hiện Công văn liên bộ số 16587/CVLT-BTC-VKS ngày 28/11/2012 của Bộ Tài chính- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho cơ quan Viện kiểm sát nhân dân từ ngân sách địa phương; Công văn liên bộ số 16588/CVLT-BTC-TANDTC ngày 28/11/2012 của Bộ Tài chính-Toà án nhân dân tối cao về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho cơ quan Toà án nhân dân từ ngân sách địa phương; Công văn liên bộ số 17558/CVLT-BTC-BTP ngày 19/12/2012 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp về việc hỗ trợ kinh phí hoạt động cho cơ quan Thi hành án từ ngân sách địa phương;

Xét Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 18/3/2014 của UBND tỉnh về Quy định hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Sơn La; Báo cáo thẩm tra số 369/BC-HĐND ngày 28/3/2014 của Ban Pháp chế của HĐND tỉnh và tổng hợp ý kiến thảo luận của các vị đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Hỗ trợ kinh phí hoạt động đối với các cơ quan Tòa án nhân dân,  
Viện kiểm sát nhân dân, Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.**

1. Đối tượng hỗ trợ

1.1- Toà án nhân dân tỉnh; Toà án nhân dân huyện, thành phố.

1.2- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện, thành phố.

1.3- Cục thi hành án dân sự tỉnh; Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thành phố.

## 2. Nội dung hỗ trợ

2.1- Hỗ trợ một phần kinh phí mua sắm trang thiết bị làm việc; hỗ trợ tối đa không quá 300.000.000đồng/năm/ngành. Thời gian thực hiện đến 31/12/2016.

### 2.2- Hỗ trợ kinh phí cho Tòa án nhân dân

a- Hỗ trợ kinh phí xét xử lưu động:

- Vùng I: 1.500.000 đồng/vụ án.

- Vùng II: 2.000.000 đồng/vụ án.

- Vùng III: 3.000.000 đồng/vụ án.

Hỗ trợ tối đa không quá 300.000.000 đồng/năm/ngành.

b- Hỗ trợ kinh phí tổ chức hội nghị tổng kết hàng năm, sơ kết giữa nhiệm kỳ, tổng kết nhiệm kỳ của Hội thẩm nhân dân; (gồm: Hỗ trợ mua văn phòng phẩm, in tài liệu, chè, nước, chi hỗ trợ tiền ăn đối với khách mời không hưởng lương từ ngân sách nhà nước). Hỗ trợ tối đa không quá 80.000.000đồng/năm/ngành.

### 2.3- Hỗ trợ kinh phí cho Viện kiểm sát nhân dân

Hỗ trợ kinh phí kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử các vụ án lớn, án điếm; hỗ trợ tối đa không quá 300.000.000 đồng/năm/ngành.

### 2.4- Hỗ trợ kinh phí cho Thi hành án dân sự

Hỗ trợ hoạt động của Hội đồng tiêu hủy; hoạt động tiêu hủy vật chứng, tài sản. Hỗ trợ tối đa không quá 250.000.000 đồng/năm/ngành.

3. Nguồn kinh phí: Ngân sách địa phương đảm bảo.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ 01/7/2014.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. UBND tỉnh quy định mức chi cụ thể đối với các nội dung quy định tại điểm 2.2, điểm 2.3, điểm 2.4 của khoản 2 Điều 1.

2. Hàng năm Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh có trách nhiệm tổng hợp lập dự toán kinh phí hỗ trợ, gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Căn cứ dự toán được giao, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh có trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; thực hiện xét duyệt quyết toán với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thành phố; gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khoá XIII, kỳ họp chuyên đề lần thứ ba thông qua ngày 02 tháng 4 năm 2014./.

***Nơi nhận:***

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- UB Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Vụ HĐ-ĐB-Quốc hội;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp;
- TAND tối cao, VKSND tối cao;
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH;
- Cục Kiểm tra Văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND, UBND, UB MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện uỷ; thành uỷ; HĐND - UBND huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo, Chi cục Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, PC.250b.

**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Hoàng Văn Chất**